

HUYỆN ỦY KIM BẢNG
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 83 - CV/BTGHU

V/v gửi tài liệu học tập Chuyên đề năm 2022

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Kim Bảng, ngày 21 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: Đồng chí Bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy

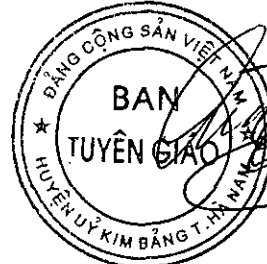
Thực hiện Kế hoạch số 77-KH/HU ngày 08/02/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc tổ chức quán triệt, học tập và triển khai thực hiện chuyên đề năm 2022: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, góp phần xây dựng tỉnh Hà Nam trở thành tỉnh phát triển khá của vùng đồng bằng Bắc Bộ”; để việc nghiên cứu, học tập, thảo luận và xây dựng Kế hoạch làm theo Bác năm 2022 của các chi, đảng bộ đạt kết quả, Ban Tuyên giáo Huyện ủy gửi tới các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy tài liệu học tập Chuyên đề năm 2022.

Ban Tuyên giáo Huyện ủy trân trọng kính gửi./.

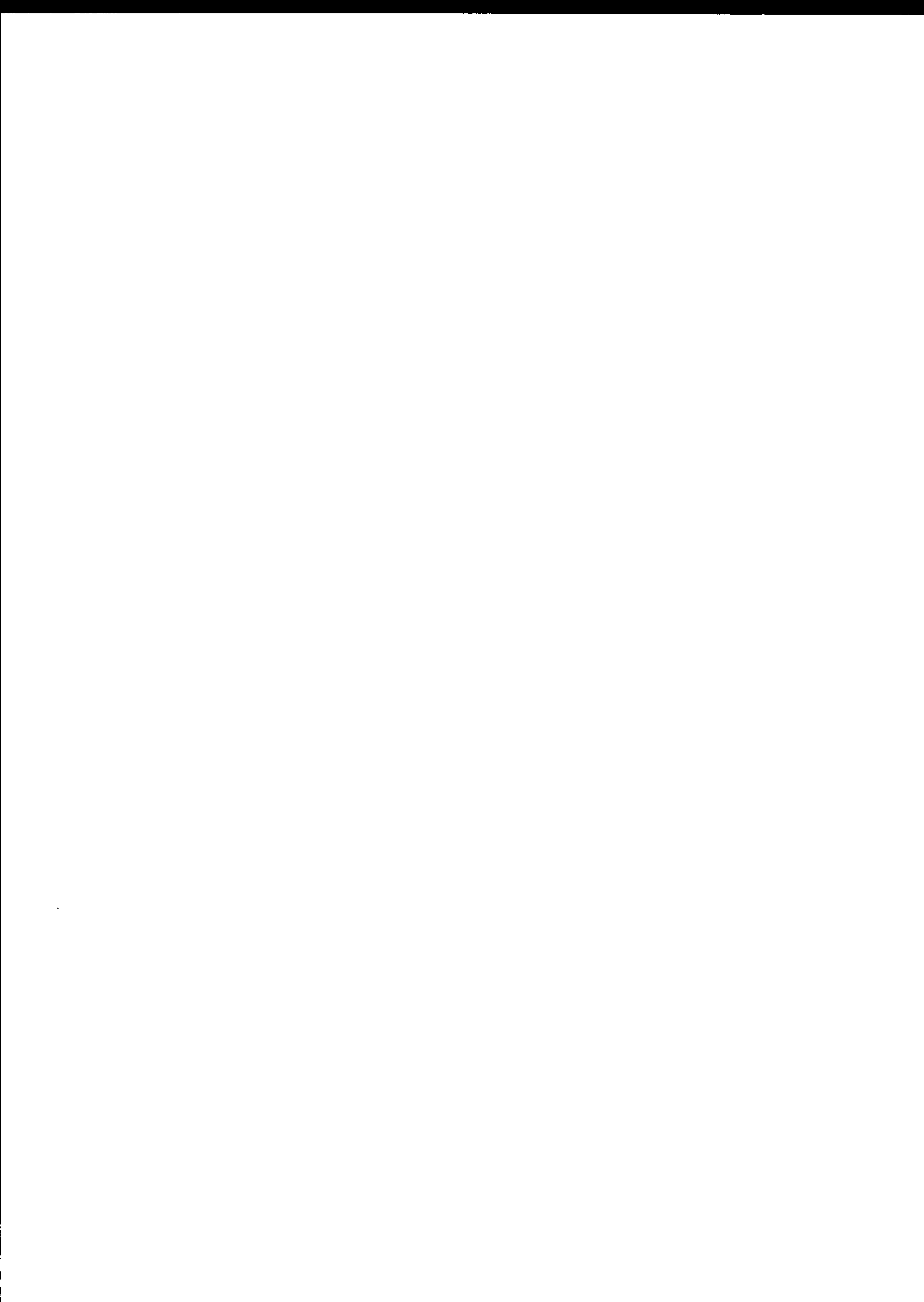
Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu BTGHU.

TRƯỞNG BAN



Đinh Thạch Cường



CHUYÊN ĐỀ NĂM 2022

“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, góp phần xây dựng tỉnh Hà Nam trở thành tỉnh phát triển khá của vùng đồng bằng Bắc Bộ”

LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện: Kế hoạch số 58-KH/BTGTW, ngày 27/8/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “**Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**”; Hướng dẫn số 16-HD/BTGTW, ngày 27/7/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về học tập chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “**Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc**”; Kế hoạch số 38-KH/TU, ngày 14/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Nam về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hà Nam biên soạn và phát hành tài liệu học tập chuyên đề năm 2022 **“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, góp phần xây dựng tỉnh Hà Nam trở thành tỉnh phát triển khá của vùng đồng bằng Bắc Bộ”**. Chuyên đề được dùng trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị và được tuyên truyền rộng rãi trong toàn thể Nhân dân.

Nội dung chuyên đề gồm 3 phần:

- Phần thứ nhất: Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ.

- Phần thứ hai: Chủ trương, đường lối của Đảng ta về xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị.

- Phần thứ ba: Đảng bộ tỉnh Hà Nam vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chủ trương, đường lối của Đảng trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, góp phần xây dựng Hà Nam trở thành tỉnh phát triển khá của vùng đồng bằng Bắc bộ.

Trân trọng giới thiệu./.

NỘI DUNG CHUYÊN ĐỀ

Phần thứ nhất

TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ CÁN BỘ VÀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ

I. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về người cán bộ cách mạng

1. Vai trò đặc biệt của cán bộ

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng và đánh giá cao vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ cán bộ. Khi bàn về vai trò của cán bộ trong sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt cán bộ trong sự tổng hòa các mối quan hệ. Người coi “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”.

Vai trò của người cán bộ được Người ví theo cách rất tự nhiên, như: cây thì phải có gốc, không có gốc thì cây héo, sông thì phải có nguồn, không có nguồn thì sông cạn. Trong mọi việc của cách mạng, của Đảng phải có người cán bộ đứng ra để thực hiện, không có cán bộ thì không thể hoàn thành. Người còn ví, cán bộ như cái dây chuyền của bộ máy liên quan đến nhiều bộ phận, nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng tê liệt. Người cũng ví: cán bộ là cầu nối, là người trực tiếp đem chính sách của Chính phủ, của đoàn thể thi hành trong nhân dân, giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời, đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng. Như vậy, nếu cán bộ dở thì một mặt chính sách không thể thực hiện được, mặt khác việc hoạch định, xây dựng chính sách mới sẽ sai lầm hoặc không phù hợp. Thực tiễn của các thời kỳ cách mạng cho thấy, trong tất cả mọi công việc của Đảng dù to hay nhỏ, cán bộ là yếu tố trung tâm, then chốt và mang tính quyết định.

Người cán bộ mà theo Bác cần xây dựng là người có nhân cách phát triển toàn diện về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; những phẩm chất đó được Người khái quát gọn trong 2 chữ “đức và tài”. Trong đức và tài thì Người khẳng định đức là gốc: “Cũng như sông thì phải có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”¹.

2. Người cán bộ phải có đạo đức cách mạng

Sự quan tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức thể hiện nhất quán, xuyên suốt, trong đó Người luôn đề cao đạo đức của người cán bộ cách mạng. Là nhà cách mạng cộng sản, đạo đức cách mạng trở thành một phẩm chất tự nhiên,

¹Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 5, tr.292.

yếu tố cấu thành năng lực của người cách mạng để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng.

Người cho rằng, cán bộ chỉ có giác ngộ chính trị chưa đủ, mà còn phải thấm nhuần, tu dưỡng đạo đức cách mạng. Người từng viết: "... Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi đến mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì?"[1]. Người coi đó là thuộc tính nhất quán trong mọi hoàn cảnh, bởi đã là cán bộ cách mạng thì phải có đạo đức cách mạng. Người cán bộ chân chính phải biết giữ đạo đức cách mạng. Bởi vì, mọi việc thành hay bại là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng hay không. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi chủ nghĩa cá nhân là gốc của tình trạng suy thoái đạo đức cách mạng, là căn bệnh nguy hiểm nhất phải tập trung chữa trị từ sớm. Người căn dặn các cán bộ của Đảng phải tránh sa vào chủ nghĩa cá nhân, vì chủ nghĩa cá nhân là một thứ "vi trùng rất độc", nó là thứ "bệnh mẹ", do nó mà sinh ra các thứ "bệnh con", các chứng bệnh nguy hiểm như: bệnh quan liêu, bệnh tham lam, bệnh kiêu ngạo, bệnh lười biếng, thiếu kỷ luật, óc hẹp hòi, óc địa phương...

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng của người cán bộ thể hiện ở các phẩm chất cơ bản sau:

a) *Trung với nước, hiếu với dân*

Theo quan điểm Hồ Chí Minh trung với nước hiếu với dân là phẩm chất nền tảng, vì phẩm chất này quy định hành vi ứng xử của con người với cộng đồng, với đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm đạo đức của người cán bộ trước hết phải tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân, phải "tận trung với nước, tận hiếu với dân", luôn đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết, trước hết, biết giải quyết đúng đắn giữa lợi ích cá nhân với lợi ích của giai cấp, dân tộc, nếu lợi ích của Đảng và của cá nhân mâu thuẫn nhau thì lợi ích cá nhân phải tuyệt đối phục tùng lợi ích của Đảng.

- Trung với nước là phải trung thành với con đường lý tưởng mà đất nước dân tộc đã lựa chọn, đó là lý tưởng, là con đường độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, trung với nước là yêu nước, yêu chế độ XHCN, một chế độ xã hội ưu việt và hợp quy luật. Trung với nước là phải có trách nhiệm, có nghĩa vụ đóng góp sức lực, tiền của, trí tuệ làm cho đất nước ngày càng giàu mạnh, đất nước này là của chúng ta, chúng ta phải có nghĩa vụ đóng góp xây dựng.

- Hiếu với dân, Bác nói phải thực hiện 4 điều: nắm được dân tình (tình hình đời sống của dân, đi sâu đi sát nắm được tình hình của dân); hiểu thấu dân tâm

(hiểu được tâm tư nguyện vọng của dân - điều này khó nếu không gần dân thì không hiểu được); cải thiện dân sinh (chăm lo đời sống của dân: ăn, mặc, ở, học hành...); nâng cao dân trí (trình độ của dân được nâng cao thì trình độ cán bộ đảng viên được nâng cao)

Người khuyên cán bộ, đảng viên phải gắn bó với dân, thương dân, lấy trí tuệ ở dân, học hỏi dân. Mỗi cán bộ, đảng viên phải xác định mình là công bộc của dân: “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”[2]. Trung với nước, hiếu với dân là hạt nhân cơ bản của tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, là tiêu chuẩn đạo đức quan trọng nhất đối với cán bộ, đảng viên.

b) Có tình thương yêu con người, tình thương đồng bào, đồng chí.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, tình thương yêu con người là một trong những phẩm chất đạo đức cao đẹp. Người đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng phải trở thành những tấm gương có sức cảm hóa, phải luôn yêu thương con người, yêu thương đồng bào, đồng chí mình; phải bao dung, độ lượng, kể cả đối với những người trót làm đường lạc lối nhằm đánh thức lương tri, đánh thức phần thiện trong con người của họ. Chỉ như thế mới thu phục được quần chúng, dẫn dắt quần chúng, cùng đồng chí mình vượt qua khó khăn và thách thức.

Theo Hồ Chí Minh tình yêu thương con người, sống có nghĩa có tình biểu hiện ở chỗ:

- Tình yêu rộng lớn với toàn thể nhân dân, những người lao động bình thường trong xã hội, những người nghèo khổ bị áp bức bóc lột.

- Yêu thương con người phải tin tưởng vào sức mạnh của con người, phát huy sức mạnh đó để phấn đấu thực hiện mục tiêu của cách mạng: ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Khoan dung độ lượng với những người làm đường lạc lối, mắc sai lầm khuyết điểm.

- Yêu thương con người là chăm sóc cho con người, thỏa mãn các nhu cầu lợi ích của con người, theo Bác quan tâm đến con người phải rất cụ thể rõ ràng tỉ mỉ, từng con người cụ thể, từng đối tượng cụ thể, từng thân phận cụ thể...

- Yêu thương con người là phải không ngừng đấu tranh cải tạo con người, phải biến thành hành động thực tế để con người ngày càng hoàn thiện hơn (phải thực hiện phê bình, tự phê bình, chân thành giúp nhau sửa chữa kiểm điểm, phát huy ưu điểm).

c) Phải “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”.

Đây là phẩm chất được Bác nhắc đến nhiều nhất, là phẩm chất trung tâm của đạo đức cách mạng trong tư tưởng đạo đức của Hồ Chí Minh, quy định hành vi ứng xử hàng ngày của con người trong đời sống thường nhật.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: *cần* - là cần cù, chịu khó; *kiệm* - là tiết kiệm của công, không lãng phí; *liêm* - là không tham ô, sống trong sạch; *chính* - phải luôn ngay thẳng, chính trực; *chí công vô tư* - là sự rạch ròi giữa việc công và việc tư, phải đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.

Người cán bộ cách mạng cần có lối sống trong sạch, lành mạnh, thật sự *cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư*, không xa hoa, lãng phí, không hủ hóa, tham ô, không đặc quyền đặc lợi, sa vào chủ nghĩa cá nhân; có tinh thần đoàn kết, kỷ luật nghiêm minh, tương thân, tương ái; “bất kỳ ở cương vị nào, bất kỳ làm công việc gì, đều không sợ khó, không sợ khổ, đều một lòng một dạ phục vụ lợi ích chung của giai cấp, của Nhân dân, đều nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội”; phải “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ; lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ; không công thân; không quan liêu”. Người cán bộ cách mạng phải có mối quan hệ mật thiết, gương mẫu, gần gũi, gắn bó với Nhân dân; phải là đầy tớ trung thành, hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân, không cửa quyền, hách dịch, không lên mặt “quan cách mạng”.

Người cán bộ chân chính phải gắn liền với năm điều: *nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm*; phải nêu cao tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình, bởi “Tự mình phải chính trước, mới giúp được người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý”. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng của người cán bộ phải thường xuyên rèn dũa, bởi “đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”.

Cả cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là hiện thân, là sự hội tụ đẹp nhất, trọn vẹn nhất về phẩm chất đạo đức cách mạng; là tấm gương sáng ngời cả đời phấn đấu hy sinh vì dân, vì nước, vì hạnh phúc con người. Tấm gương đạo đức cách mạng của Người mãi soi sáng cho mọi thế hệ cán bộ, đảng viên noi theo. Trước lúc đi xa, trong bản Di chúc, Người đặc biệt nhấn mạnh: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân... Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người kế thừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa hồng vừa chuyên”².

2. Người cán bộ phải có năng lực chuyên môn

²Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, công bố năm 1969

Theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”³, cùng với việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, Người yêu cầu cán bộ phải có năng lực chuyên môn (tài): “Chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn... chính trị là đức, chuyên môn là tài”⁴. Tài của người cán bộ được thể hiện ở trình độ, năng lực hoạt động thực tiễn, làm chủ tri thức khoa học, sự hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực chuyên môn của mình, kinh nghiệm, kỹ năng sáng tạo tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Với quan niệm: “có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài làm việc gì cũng khó”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng tìm kiếm, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng những người tài đức cho cách mạng.

Tư tưởng “Chiêu hiền đãi sĩ” được Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện rất rõ ngay từ những ngày đầu cách mạng; khi còn ở Quảng Châu, Người đã lựa chọn, tập hợp những thanh niên ưu tú, có trình độ, năng lực để đào tạo, bồi dưỡng sau này đưa về nước hoạt động. Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, với tư tưởng “kiến quốc cần có người tài”, Người đã viết hai bài viết “Nhân tài và kiến quốc”, “Tìm người tài đức” đăng trên báo Cứu quốc, nhờ đó thu hút được rất nhiều người có tài, đức tham gia xây dựng và kiến thiết đất nước từ những ngày đầu chính quyền cách mạng còn non trẻ.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đức và tài phải luôn gắn bó chặt chẽ, tác động lẫn nhau trong nhân cách người cán bộ cách mạng; cán bộ, đảng viên phải vững vàng về chính trị, giỏi về chuyên môn, có như thế mới đủ phẩm chất và năng lực đảm đương công việc, dù có vất vả đến đâu, trong hoàn cảnh khó khăn thế nào, cũng có thể hoàn thành nhiệm vụ, đạt chất lượng và hiệu quả cao.

Người cán bộ cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng xây dựng là người “hồng thắm, chuyên sâu”, vừa có năng lực trí tuệ, trình độ hiểu biết, năng lực thực tiễn tốt để đạt hiệu quả cao trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ. Người yêu cầu: “Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những thạo về chính trị, mà còn phải giỏi về chuyên môn, không thể lãnh đạo chung chung”⁵. Theo Bác, người cán bộ có tài là người “Hăng hái, thạo việc”, “Biết việc, biết người”, “Có gan quyết đoán”, “Có gan phụ trách”, “dám chịu trách nhiệm”... có tác phong công tác, làm việc, sinh hoạt sâu sát thực tiễn, gần gũi nhân dân, mở rộng dân chủ, nói đi đôi với làm, lý luận gắn với thực tiễn, thể hiện tinh thần trách nhiệm; trong công tác biết lắng nghe ý kiến, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, khéo tổ chức và lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, Người yêu cầu cán bộ càng phải: “giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và

³Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.269

⁴Hồ Chí Minh toàn tập, t.9, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.492

⁵Hồ Chí Minh toàn tập, t.10, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.313

nhờ đó mà Đảng thắng lợi,... cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”⁶.

Năng lực chuyên môn của người cán bộ còn ở chỗ: dù ở cương vị nào, làm công tác gì, khó hay dễ, chức vụ to hay nhỏ, cũng đem cả tinh thần và sức lực làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công; luôn nắm vững chính sách, đã phụ trách việc gì thì quyết làm cho được, việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm, việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh; mỗi ngày cố làm một việc có lợi cho nước, cho dân và làm tròn nhiệm vụ. Để hoàn thành nhiệm vụ, cán bộ dù ở cương vị nào cũng phải tích cực học tập, không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt. Học tập càng khá, thì giải quyết các vấn đề càng dễ dàng, công việc càng trôi chảy. Để học tập tiến bộ, Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ phải “Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học ở nhân dân là một khuyết điểm rất lớn”.

Để được dân tin yêu, kính trọng, người cán bộ phải rèn luyện, làm tốt công tác chuyên môn, phải biết tránh xa những căn bệnh, những thói xấu thường gặp và dễ mắc phải như: bệnh chủ quan, bệnh hẹp hòi, bệnh ba hoa, bệnh cá nhân chủ nghĩa... và: “Không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không ham người tâng bốc mình. Vì vậy mà quang minh chính đại, không bao giờ hủ hóa. Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ”⁷.

3. Người cán bộ phải thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng đến việc “nêu gương” vai trò tiên phong gương mẫu của người cán bộ, đảng viên, bởi “Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”⁸. Người căn dặn “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”⁹.

Người nhiều lần nhắc nhở muốn “nêu gương” trước hết phải “làm gương”, cán bộ, đảng viên phải là những đầu tàu gương mẫu, “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau”; trong cuộc sống hàng ngày, người cán bộ phải có trách nhiệm tự tu dưỡng để trở thành con người trong sáng, phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, nói đi đôi với làm, phải làm gương trong mọi việc từ nhỏ đến lớn có như thế Nhân dân mới noi gương theo Đảng mà tin và làm theo. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến”¹⁰. Việc nêu gương phải thực hiện cả đối với bản thân mình, đối với người và đối với công việc.

⁶Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.286

⁷Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.252

⁸Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.552

⁹Hồ Chí Minh toàn tập, t.1, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.284

¹⁰Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.552

Không chỉ nói về việc nêu gương của cán bộ đảng viên nói chung, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nhấn mạnh những cán bộ chủ chốt, cấp cao, những người đứng đầu cần phải tiên phong trong việc nêu gương; chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng cần phải nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, phong cách làm việc, học tập sinh hoạt trước cán bộ, đảng viên và nhân dân. Người thường căn dặn cán bộ nòng cốt, cốt cán “đã hứa là phải thực hiện”, “nói thì phải làm”, phải thật thà “ba cùng” với quần chúng, với nhân dân, “mình bảo người ta 10 ngày nhịn ăn một bữa mà chính đến ngày nhịn, mình lại cứ chén tỳ tỳ thì nghe sao được...Miệng nói tay phải làm mới được”¹¹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng phương pháp nêu gương. Người chỉ ra rằng người tốt, việc tốt nhiều lắm, ở đâu cũng có, ngành nào cũng có, địa phương nào, lứa tuổi nào cũng có; trong gia đình, cha mẹ có thể là tấm gương cho các con; trong nhà trường, thầy cô giáo là tấm gương cho học trò..., “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”¹². Người luôn theo dõi những điển hình tiên tiến được phản ánh trên các báo để tổng hợp và tìm cách nhân rộng; trước lúc đi xa, Người đã cùng đồng chí Hà Huy Giáp tuyển chọn những gương tiêu biểu xuất bản thành *Người tốt việc tốt* để mọi người học tập, làm theo lan tỏa những cái tốt, cái đẹp trong xã hội.

Không chỉ đưa ra những tư tưởng, quan điểm đúng đắn về nêu gương, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là tấm gương sáng ngời, là biểu hiện mẫu mực, sinh động, cụ thể của sự tiên phong, gương mẫu, sự thống nhất giữa lời nói với hành động, việc làm. Người kiên trì nêu gương về đạo đức còn nhiều hơn những gì người viết ra. Phong cách nêu gương trong tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được thể hiện xuyên suốt trong cả cuộc đời hoạt động cách mạng, phấn đấu hy sinh vì nước, vì dân, không tư lợi của Người: Đại tướng Võ Nguyên Giáp từng nhận xét: “Bao trùm lên tất cả ở Hồ Chí Minh là sự quên mình vì mọi người, chính là sự ham muốn duy nhất, ham muốn tốt bậc của Người là làm sao mang lại thật nhiều hạnh phúc cho dân, cho nước. Cuộc sống hoàn toàn không chút gọn riêng tư, đã tạo nên ở Người một cái gì vô cùng trong sáng”¹³. Trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu cần thấm nhuần, phát huy trách nhiệm nêu gương theo tấm gương tiêu biểu, mẫu mực của Chủ tịch Hồ Chí Minh, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, góp phần giữ gìn Đảng ta thật sự trong sạch, xứng đáng là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

II. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ

1. Vai trò đặc biệt quan trọng của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ

¹¹Hồ Chí Minh toàn tập, t.4, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.117

¹²Hồ Chí Minh toàn tập, t.15, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.672

¹³Cố Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhận xét

Suốt một đời hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh luôn luôn chú trọng đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ để có đủ sức mạnh hoàn thành sự nghiệp vẻ vang của Đảng.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, làm cách mạng là để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới, đây là nhiệm vụ rất vẻ vang nhưng cũng rất nặng nề, là một cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ, phức tạp. Để hoàn thành nhiệm vụ đó đòi hỏi Đảng phải xây dựng được một đội ngũ cán bộ có đủ đức, đủ tài, trong đó đức là quan trọng hàng đầu. Người đã từng nói: "Vì lợi ích mười năm trồng cây - Vì lợi ích trăm năm trồng người".

Trong xây dựng Đảng, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ là một trong những công tác quan trọng hàng đầu, có vai trò quyết định tới toàn bộ công tác xây dựng lực lượng cách mạng. Chính nhờ chú trọng huấn luyện và xây dựng lực lượng cán bộ tốt, Đảng ta đã lãnh đạo thành công Cách mạng Tháng Tám năm 1945, lãnh đạo thắng lợi hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay.

Để xây dựng đội ngũ cán bộ vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra những yêu cầu đối với Đảng trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đó là:

2. Phải làm tốt công tác huấn luyện cán bộ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng thành bại của sự nghiệp cách mạng tùy thuộc vào công tác cán bộ: "Tôi chỉ sợ những hành vi xấu xa của cán bộ làm cho đồng bào mất lòng tin với chế độ, Nhà nước và Đảng. Có thể nói, kẻ phá hoại sự nghiệp cách mạng đáng sợ nhất là những người ấy, vì trước mắt đồng bào, họ là Đảng và Nhà nước"¹⁴. Từ đó, Người căn dặn "huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng"¹⁵.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, "Đảng phải nuôi dạy cán bộ như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu"¹⁶; huấn luyện cán bộ phải lấy chất lượng làm trọng, căn cứ vào đặc điểm, yêu cầu của nghề nghiệp, gắn liền với nhiệm vụ chính trị, phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể, "làm việc gì học việc ấy"¹⁷; phải huấn luyện toàn diện về nghề nghiệp, chính trị, văn hóa, lý luận đi đôi với thực hành, cả đức và tài; phải có kế hoạch rõ ràng, tổ chức khoa học, phải lựa chọn rất cẩn thận những nhân viên phụ trách việc huấn luyện đó. Huấn luyện cán bộ cần tiến hành thường xuyên, công phu, lâu dài, phải kiên trì và bền bỉ, bởi vì "không phải vài ba tháng, hoặc vài ba năm, mà đào tạo được một người cán bộ tốt"¹⁸.

¹⁴Lời Bác căn dặn cán bộ, Báo Nhân dân, ngày 19/8/1997

¹⁵Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.269

¹⁶Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.273

¹⁷Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.270

¹⁸Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.282

Với Người, công tác huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ là nhiệm vụ rất quan trọng, không chỉ cho hiện tại mà còn cho cả mai sau: “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”¹⁹.

3. Phải hiểu và đánh giá đúng cán bộ.

Đánh giá về vai trò của công tác cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”²⁰, “công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”²¹. Vì vậy, Người rất quan tâm đến khâu hiểu và đánh giá đúng cán bộ.

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn hiểu biết cán bộ trước hết phải tự biết mình “đã không tự biết mình thì khó mà biết người, vì vậy muốn biết đúng sự phải trái ở người ta, thì trước phải biết đúng sự phải trái của mình. Nếu không biết sự phải trái ở mình, thì chắc không thể nhận rõ người cán bộ tốt hay xấu”²², “phải sửa những khuyết điểm của mình, mình càng ít khuyết điểm thì cách xem xét cán bộ càng đúng”²³. Đánh giá cán bộ phải dựa trên quan điểm toàn diện, xem xét đầy đủ các mặt: năng lực công tác (trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ), phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, không nên chỉ xét ngoài mặt, chỉ xét một lúc, một việc, mà phải xét kỹ cả toàn bộ công việc của cán bộ²⁴; đánh giá đúng cán bộ để biết ai là cán bộ tốt, ai là cán bộ kém, để phát hiện cái hay của họ mà khuyến khích, phát huy, nhìn ra cái dở của họ mà tìm cách giúp đỡ khắc phục. Trên cơ sở đó mà bố trí, sử dụng, đề bạt đúng cán bộ.

Để đánh giá đúng cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải tiến hành thường xuyên. Người cho rằng, mọi sự vật, hiện tượng đều không ngừng biến đổi, cán bộ cũng như vậy: Có người khi trước theo cách mạng mà nay lại phản cách mạng, một người cán bộ khi trước có sai lầm, không phải vì thế mà sai lầm mãi, cũng có cán bộ đến nay chưa bị sai lầm, nhưng chắc gì sau này không phạm sai lầm²⁵; quá khứ, hiện tại và tương lai của mọi người không phải luôn giống nhau, “mỗi lần xem xét lại nhân tài, một mặt thì tìm thấy những nhân tài mới, một mặt khác thì những người hủ hóa cũng lò ra”²⁶.

Đánh giá cán bộ phải khách quan, công tâm, minh bạch, không hẹp hòi, định kiến cá nhân; phải dựa vào tập thể, và nhân dân, phát huy dân chủ, nắm bắt dư luận xã hội, kết hợp nhiều nguồn thông tin để phân tích, chọn lọc mới đảm bảo thực chất và hiệu quả.

4. Phải khéo dùng cán bộ.

¹⁹Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, công bố năm 1969

²⁰Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.269

²¹Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.273

²²Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.277

²³Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.278

²⁴Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.278

²⁵Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.278

²⁶Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.274

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở: “Cố nhiên việc hay hay dở, một phần do cán bộ đủ năng lực hay không. Nhưng một phần cũng do cách lãnh đạo đúng hay không...Lãnh đạo khéo, tài nhỏ có thể hóa ra tài to. Lãnh đạo không khéo, tài to cũng hóa ra tài nhỏ”²⁷.

Quan điểm của Bác là không có ai cái gì cũng tốt, cái gì cũng hay, ta phải dùng chỗ hay của người và giúp người chữa chỗ dở, “Dùng người cũng như dùng gỗ, người thợ khéo thì gỗ to, nhỏ, thẳng, cong, đều tùy chỗ mà dùng được”²⁸. Dùng cán bộ phải hợp lý, nhìn nhận, căn cứ đúng năng lực, chuyên môn, đúng người, đúng việc, đúng lúc, đúng chỗ, như thế sẽ phát huy được năng lực cán bộ, ngược lại, phân công không đúng chuyên môn, sở trường thì sẽ rất vất vả, khó khăn, kết quả công việc không đạt yêu cầu, giống như: “thợ rèn thì bảo đi đóng tù, thợ mộc thì bảo đi rèn dao. Thành thử hai người đều lúng túng. Nếu biết tùy tài mà dùng người, thì hai người đều thành công”²⁹.

Khéo dùng cán bộ còn có nghĩa là phải tin tưởng vào cán bộ, tạo điều kiện, cơ hội để khuyến khích họ phát huy dân chủ và tinh thần trách nhiệm của mình; khi giao việc cho cán bộ thì cần chỉ đạo, trao đổi rõ ràng, đầy đủ, những vấn đề đã quyết định rồi, thả cho họ làm, động viên, khuyến khích họ mạnh dạn thực hiện.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phân tích “Đảng càng phát triển thì cần đến cán bộ mới càng nhiều. Vả chăng, số cán bộ cũ có ít, không đủ cho Đảng dùng...Nếu không có cán bộ mới thế vào, thì ai gánh vác công việc của Đảng”³⁰. Lớp cán bộ đi trước là những người có nhiều kinh nghiệm về mặt lãnh đạo, trải qua rèn luyện, thử thách trong thực tiễn. Còn những cán bộ kế cận có sức trẻ, sự hăng hái, nhiệt huyết, nhạy cảm với cái mới và chịu khó học hỏi nên nhanh tiến bộ. Do đó, khéo dùng cán bộ còn thể hiện ở chỗ biết kết hợp hài hòa giữa thế hệ cán bộ lớn tuổi và cán bộ trẻ, lớp cán bộ cũ và cán bộ mới, “hai bên phải tôn trọng nhau, giúp đỡ nhau, học lẫn nhau, đoàn kết chặt chẽ với nhau”³¹, đảm bảo sự chuyển giao, bồi dưỡng cán bộ cách mạng cho đời sau.

Người cũng chỉ ra rằng “so với nhân dân thì số đảng viên chỉ là tối thiểu, hàng trăm người dân mới có một người đảng viên. Nếu không có nhân dân giúp sức, thì Đảng không làm được việc gì hết”³², vì vậy, khi dùng cán bộ cần phải trọng dụng nhân tài cả trong và ngoài Đảng, phải lấy thước đo là tinh thần vì dân, vì nước, không được câu nệ, khinh rẻ, chê bai họ, phải có tinh thần hòa hợp, khách quan, không định kiến trong nhìn nhận, đánh giá vị trí xuất thân của họ,

²⁷Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.280

²⁸Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.72

²⁹Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.274

³⁰Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.237

³¹Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.237

³²Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.238

“miễn là không phản lại quyền lợi dân chúng, không là Việt gian,...có lòng trung thành với Tổ quốc là có thể dùng được”³³.

5. Phải “có gan cất nhắc cán bộ”.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người làm công tác cán bộ phải có gan đề bạt, cất nhắc cán bộ, Người coi đây là một nghệ thuật, là khâu trung tâm của công tác cán bộ. Cán bộ nào cũng có mặt mạnh, mặt yếu, nếu bố trí sử dụng đúng sẽ phát huy mặt mạnh của cán bộ, thúc đẩy phong trào và hạn chế được mặt yếu của họ. Có gan cất nhắc cán bộ tức là phải mạnh dạn đề bạt, bổ nhiệm cán bộ vào các cương vị cần thiết đáp ứng nhu cầu cách mạng đề ra; người cán bộ được cất nhắc có thể còn có điểm yếu, song phải biết được khuyết điểm của họ để sau khi cất nhắc tiếp tục giúp đỡ họ tiến bộ. Có gan cất nhắc là không sợ người cất nhắc sẽ vượt mình.

Hồ Chí Minh cho rằng, cất nhắc cán bộ là một công tác cần kíp, nhưng phải làm cho đúng, “biết rõ cán bộ, mới có thể cất nhắc cán bộ một cách đúng mực”³⁴. Có gan cất nhắc cán bộ không có nghĩa là làm nóng vội, làm liều, làm ẩu, càng không vì danh lợi của mình mà cất nhắc cán bộ. Người căn dặn: cất nhắc cán bộ phải vì công tác, vì tài năng, vì cổ động cho đồng chí khác thêm hăng hái, “khi cất nhắc một cán bộ, cần phải xét rõ người đó có gần gũi quần chúng, có được quần chúng tin cậy và mến phục không. Lại phải xem người ấy xứng với việc gì. Nếu người có tài mà dùng không đúng tài của họ, cũng không được việc.

Người đặc biệt nhấn mạnh, trước khi đề bạt, cất nhắc cán bộ phải xem xét, đánh giá phẩm chất đạo đức, năng lực công tác, các mối quan hệ của họ trong quá trình công tác, những ưu, nhược điểm mà đề bạt, cất nhắc họ một cách công tâm, khách quan, “nếu vì lòng yêu ghét, vì thân thích, vì nể nang, nhất định không ai phục, mà gây nên mối lôi thôi trong lòng Đảng. Như thế là có tội với Đảng, có tội với đồng bào”³⁵.

Người còn nhắc nhở, đối với cán bộ, chẳng những phải xem xét rõ ràng, cẩn thận, chính xác trước khi cất nhắc, mà sau khi cất nhắc phải giúp đỡ, khuyến khích họ, vun trồng năng lực, lòng tự tin, tự trọng của họ.

6. Phải yêu thương, chăm sóc, bảo vệ cán bộ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xác định cán bộ là tài sản vô giá của Đảng, của cách mạng, của dân tộc: “Không phải vài ba tháng, hoặc vài ba năm, mà đào tạo được một người cán bộ tốt; cần phải công tác, tranh đấu, huấn luyện lâu năm mới được. Trái lại, trong lúc tranh đấu, rất dễ mất một người cán bộ. Vì vậy, Đảng phải thương yêu cán bộ”³⁶. Người nhấn mạnh mất mát cán bộ là tổn thất lớn cho cách mạng, chính vì thế, chúng ta phải coi trọng cán bộ, phải hết lòng thương

³³Hồ Chí Minh toàn tập, t.4, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.43

³⁴Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.282

³⁵Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.281

³⁶Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.282-283

yêu, chăm lo bồi dưỡng, gìn giữ cán bộ; đặc biệt, là phải chăm lo giữ gìn cán bộ cũ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ mới.

Người quan niệm học tập là công việc suốt đời của mỗi người, bất kì cán bộ nào còn làm cách mạng thì còn phải học tập, chỉ có như vậy mới hoàn thành được nhiệm vụ, mới đáp ứng được nhu cầu ngày càng phát triển của sự nghiệp cách mạng. Chính vì thế, “Thương yêu là giúp họ học tập thêm, tiến bộ thêm”³⁷, Đảng, Nhà nước phải hết lòng chăm lo, tạo điều kiện cho cán bộ không ngừng học tập, không ngừng tiến bộ, trưởng thành.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn xác định, yêu thương cán bộ là luôn phải chú ý, quan tâm đến công tác của cán bộ, tạo điều kiện cho cán bộ phát huy khả năng chủ động, sáng tạo, thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao, “phải luôn chú ý đến công tác của họ, kiểm thảo họ. Hễ thấy khuyết điểm thì giúp cho họ sửa chữa ngay, để vun trồng cái thói có gan phụ trách, cả gan làm việc của họ”³⁸. Đồng thời, Người nêu rõ, yêu thương cán bộ còn là luôn biết động viên, khích lệ cán bộ khi họ có thành tích, phân tích giúp họ khi có khuyết điểm, để họ có tinh thần hăng hái, ý chí, quyết tâm vượt khó khăn, để đi đến chỗ “bại cũng không nản, thắng cũng không kiêu”. Người đặc biệt nhấn mạnh “Người đời ai cũng có khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm. Chúng ta không sợ có sai lầm và khuyết điểm, chỉ sợ không chịu cố gắng sửa chữa sai lầm và khuyết điểm”³⁹; vì vậy, đối với cán bộ mắc sai lầm, ta quyết không nên nhận rằng họ muốn như thế mà công kích họ, ngược lại, chúng ta phải giải thích rõ ràng, làm cho họ tự trông thấy sai lầm đây, phải có thái độ thân thiết, động viên, giúp đỡ họ sửa chữa.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, yêu thương, bồi dưỡng cán bộ phải có phương pháp đúng. Đảng hết lòng yêu thương, chăm lo bồi dưỡng cán bộ nhưng “Thương yêu không phải là vỗ về, nuông chiều, thả mặc”⁴⁰, phải quản lý cán bộ chặt chẽ, duy trì kỷ luật nghiêm minh, nhất là với cán bộ cao cấp, bởi nếu nuông chiều, thả mặc cán bộ sẽ sinh ra chủ quan, tự kiêu, tự phụ, vô kỷ luật, dễ hư hỏng về phẩm chất đạo đức, vi phạm nguyên tắc, gây tác hại khôn lường cho sự nghiệp cách mạng.

Mặc khác, với Chủ tịch Hồ Chí Minh thương yêu cán bộ là còn phải chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho bản thân cán bộ và gia đình họ, phải “giúp họ giải quyết những vấn đề khó khăn sinh hoạt, ngày thường thì điều kiện dễ chịu, khi đau ốm được chăm nom, gia đình họ khỏi khốn quẫn”⁴¹. Người thường xuyên nhắc nhở các cơ quan, đơn vị phải tùy hoàn cảnh mà giúp đỡ cán bộ của mình.

³⁷Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 283

³⁸Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 283

³⁹Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 283

⁴⁰Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 283

⁴¹Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 283

Tư tưởng Hồ Chí Minh về yêu thương cán bộ có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, đây là điểm đặc biệt thể hiện tính nhân văn sâu sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ. Với tình yêu thương ấy, cả cuộc đời mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hết lòng chăm lo giáo dục, rèn luyện cho đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, trong đó đặc biệt quan tâm đến đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ và cán bộ dân tộc thiểu số.

Tư tưởng và quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ là những di sản vô giá, đặc biệt trong điều kiện cần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay.

Phần thứ hai

CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG VỀ CÁN BỘ VÀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ

I. Thường xuyên quan tâm công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ

Thấm nhuần tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta đã luôn quan tâm đến công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ. Ngay sau khi Đảng thành lập ngày 3/2/1930, ngày 14/10/1930, tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương khai mạc ở Hương Cảng (Trung Quốc), đã thông qua Luận cương chính trị và các văn kiện quan trọng của Đảng, trong đó có việc quyết định thành lập Bộ Tổ chức, tiền thân của Ban Tổ chức Trung ương ngày nay để đảm trách công tác tổ chức xây dựng Đảng, trong đó có nhiệm vụ quan trọng là thực hiện công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp. Quyết định đó khẳng định: Cán bộ và công tác cán bộ giữ vai trò hết sức quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

Đảng ta luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, đề ra nhiều chủ trương, chính sách nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn lịch sử. Qua các kỳ đại hội và hội nghị Trung ương, vấn đề cán bộ và công tác cán bộ luôn được Đảng ta quan tâm. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư các khóa đã ra nhiều chỉ thị, nghị quyết, quyết định, quy định, kết luận, báo cáo.... liên quan đến vấn đề cán bộ nói chung và vấn đề cán bộ của một số ngành, cơ quan, lĩnh vực cụ thể nói riêng. Các văn bản đã nêu bật thực trạng đội ngũ cán bộ, công tác cán bộ trong các giai đoạn khác nhau, đồng thời đề ra mục tiêu, giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của cán bộ các cấp.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam hơn 90 năm qua cho thấy, mỗi giai đoạn, thời kỳ cách mạng cần có một đội ngũ cán bộ thích ứng, có phẩm chất, năng lực

đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Trong thời kỳ đổi mới, đòi hỏi cán bộ càng phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, có kiến thức, tư duy rộng, năng lực chuyên môn cao... Đại hội VI của Đảng đã khẳng định: "*Đổi mới cán bộ lãnh đạo các cấp là mắt xích quan trọng nhất mà Đảng ta phải nắm chắc để thúc đẩy những cuộc cải cách có ý nghĩa cách mạng*". Các kỳ Đại hội sau này của Đảng đều khẳng định lại vị trí và tầm quan trọng của đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3, khóa VIII về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, Đảng ta xác định; "*Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng*". Nghĩa là, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt thì công tác cán bộ là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng, then chốt của then chốt.

2. Chủ trương, đường lối của Đảng về công tác cán bộ trong thời kỳ mới

Từ Đại hội X đến nay, trước những chuyển biến nhanh chóng của thời cuộc, vấn đề cán bộ và công tác cán bộ được Đảng ta đặc biệt chú trọng. Nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp quyết liệt đã được ban hành và triển khai thực hiện, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cấp chiến lược "vừa hồng vừa chuyên", ngang tầm nhiệm vụ, như: Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa trong nội bộ, đã chỉ rõ 27 biểu hiện dễ nhận diện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cán bộ, đảng viên; Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị 06 (khóa X), Chỉ thị 03 (khóa XI), Chỉ thị 05 (khóa XII) và Kết luận 01 (khóa XIII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; ban hành các Quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định 205 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy định số 37-QĐ/TW sửa đổi, bổ sung những điều đảng viên không được làm; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; triển khai quyết liệt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí... Gần đây nhất, Hội nghị Trung ương 7, khóa XII ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Nghị quyết đã đánh giá kết quả sau hơn 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, khóa VIII về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và tiếp tục khẳng định: *Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu "then chốt" của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán*

bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững.

Báo cáo chính trị Đại hội XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh: *Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Hoàn thiện thể chế, quy định về công tác cán bộ, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí, cơ chế đánh giá cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực hiện sự tiên phong gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết.*

Xây dựng quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; thực hiện tốt quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; xử lý nghiêm minh, đồng bộ kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý bằng pháp luật đối với cán bộ có vi phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc. Coi trọng và làm tốt công tác bảo vệ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ. Kiên quyết phòng, chống các biểu hiện bè phái, “lợi ích nhóm” và lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng để xuyên tạc sự thật, kích động, gây rối, chia rẽ làm mất đoàn kết nội bộ.

Phần thứ ba

Đảng bộ tỉnh Hà Nam vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, góp phần xây dựng Hà Nam trở thành tỉnh phát triển khá của vùng đồng bằng Bắc bộ

I. Một số kết quả nổi bật về công tác cán bộ của Đảng bộ tỉnh thời gian qua

Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh và quan điểm chỉ đạo của Đảng, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng bộ Hà Nam luôn chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Trong bất kỳ giai đoạn lịch sử cách mạng nào, đội ngũ cán bộ của tỉnh Hà Nam cũng luôn thể hiện rõ vai trò tiên phong, đoàn kết, phấn đấu vượt lên mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, góp phần làm nên những chiến thắng lịch sử vẻ vang của dân tộc và của quê hương Hà Nam.

Để xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới, những năm qua, Tỉnh ủy và các cấp ủy trong toàn Đảng bộ tỉnh đã chú

trọng quan tâm, đề ra nhiều chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ, xác định vị trí việc làm; đổi mới nội dung, phương pháp, cách làm, tuân thủ nguyên tắc “*Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ*”.

1. Các cấp ủy đảng đã thường xuyên chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên.

Việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ luôn được các cấp ủy đảng quan tâm thực hiện tốt. Đặc biệt, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các Chỉ thị của Bộ Chính trị (*Chỉ thị số 06 khóa X, Chỉ thị số 03 khóa XI, Chỉ thị số 05 khóa XII*) về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được các cấp ủy đảng chú trọng, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, giải pháp quan trọng trong công tác xây dựng Đảng nói chung và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ nói riêng. Các cấp ủy đảng đã đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và chương trình công tác hằng năm; trong đó chú trọng việc tổ chức quán triệt, học tập, tuyên truyền về nội dung tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng kế hoạch thực hiện, cam kết rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, đăng ký việc làm theo Bác... Thông qua việc thực hiện học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) đã tạo chuyển biến rõ nét cả về nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu được thể hiện rõ nét; góp phần đẩy lùi các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các tổ chức trong hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) gắn với tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39 - NQ/TW của Bộ Chính trị.

Tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị cơ bản được sắp xếp, tổ chức lại tinh gọn và phù hợp hơn, đã giảm 32 đầu mối bên trong của các cơ quan cấp tỉnh, 30 đơn vị sự nghiệp công lập, tinh giản 517 cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cấp xã. Triển khai thực hiện các mô hình thí điểm theo Kết luận 34-KL/TW, ngày 07/08/2018 của Bộ chính trị thực hiện hợp nhất chức danh người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị cấp huyện.

3. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XII) về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; công tác cán bộ có nhiều đổi mới, chất lượng cán bộ được nâng lên. Việc đánh giá cán bộ đảm bảo công tâm, khách quan, dân khắc phục được bệnh thành tích. Công tác quy hoạch cán bộ được thực hiện nền nếp, chất lượng được nâng lên, cơ bản đảm bảo các yêu cầu tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, luân chuyển, bố trí cán bộ đáp ứng yêu cầu, đảm bảo tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành: Quy định số 488-QĐ/TU, ngày 02/01/2018, Kế hoạch số 100-KH/TU, ngày 20/12/2018 về luân chuyển, điều động, phân công cán bộ đến năm 2020 và những năm tiếp theo, Quy định số 177-QĐ/TU, ngày 22/6/2021 về khung tiêu chuẩn, chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, Quy định số 277-QĐ/TU, ngày 15/9/2021 về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử... Các cấp ủy đảng trong toàn tỉnh thực hiện chủ trương luân chuyển để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ một cách toàn diện đồng thời sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ; tạo điều kiện cho cán bộ trẻ, có triển vọng, cán bộ trong quy hoạch được rèn luyện thực tiễn, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở các ngành, các cấp, cơ quan, đơn vị và những đồng chí được quy hoạch cán bộ cấp chiến lược. Đẩy mạnh việc phân cấp quản lý cán bộ gắn với tăng cường kiểm tra, kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền, thực hiện tốt các chế độ, chính sách cán bộ.

Hệ thống chính trị cơ sở được củng cố, tinh gọn, chất lượng, hiệu quả hoạt động được nâng lên đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị tại cơ sở. Chỉ đạo đồng bộ, kịp thời việc sắp xếp các chi bộ, ban công tác mặt trận, các chi hội đoàn thể tại các thôn, tổ dân phố sau khi được sắp xếp, sáp nhập. Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên với trọng tâm là nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ. Các cấp ủy đã thực hiện nghiêm túc việc phân công cấp ủy viên dự sinh hoạt chi bộ để nắm bắt những vấn đề phát sinh, đề xuất phương án xử lý đồng thời kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh những đơn vị yếu kém.

4. Đổi mới công tác đánh giá tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, kết hợp giữa đánh giá định tính và định lượng, đánh giá theo hướng đa chiều, kết quả đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên ngày càng đi vào thực chất, đảm bảo tỷ lệ theo đúng quy định.

Việc xây dựng tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đạt nhiều kết quả, triển khai thực hiện việc rà soát, sàng lọc đảng viên theo chỉ thị số 28-CT/TW của Ban Bí thư. Trong nhiệm kỳ 2015-2020, toàn Đảng bộ đã kết nạp được 4.120 đảng viên, thành lập mới 21 tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

Các cấp ủy đảng đã quan tâm nhiều hơn đến việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý tiêu cực, sai phạm của cán bộ, đảng viên. Chỉ đạo thực hiện nghiêm Quy chế giám sát trong Đảng; kịp thời xem xét giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng cấp dưới có sai phạm. Tập trung kiểm tra, giám sát vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, những vấn đề phức tạp, “nổi cộm”, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, nhất là việc khắc phục những tồn tại, hạn chế sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng. Trong nhiệm kỳ 2015-2020, cấp ủy các cấp trong tỉnh đã kiểm tra chấp hành đối với tổ chức đảng và đảng viên tăng 25%, trong đó đối tượng là cấp ủy viên tăng 85% so với nhiệm kỳ trước (2010-2015); giám sát tổ chức đảng tăng 6% và đảng viên tăng 31%, trong đó đối tượng là cấp ủy viên tăng 85% so với nhiệm kỳ trước; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 04 tổ chức đảng và 05 đảng viên; giải quyết tố cáo 01 đảng viên; giải quyết khiếu nại 11 trường hợp; thi hành kỷ luật tăng 3% so với nhiệm kỳ trước... Qua kiểm tra, giám sát đã nâng cao được nhận thức, trách nhiệm, kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn các tổ chức đảng và đảng viên, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Tinh thần tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên có chuyển biến tích cực; việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí có chuyển biến rõ nét; tinh thần thái độ phục vụ nhân dân, ý thức trách nhiệm với công việc được giao của cán bộ được nâng lên. Qua đánh giá chất lượng cán bộ, đảng viên hàng năm, tỷ lệ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm tỷ lệ cao.

Những kết quả đã đạt được trong công tác cán bộ thời gian qua đã góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch vững mạnh, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng, đạt và vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu mà Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra. Kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng cao, bình quân đạt 10,1%/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng lĩnh vực công nghiệp - xây dựng. GRDP bình quân đầu người năm 2020 gấp 1,7 lần so với năm 2015. Phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới được triển khai mạnh mẽ, hiệu quả; diện mạo đô thị, nông thôn có nhiều khởi sắc. Xuất nhập khẩu đạt khá, thu ngân sách tăng cao; thu hút đầu tư đạt kết quả tốt. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên. Quốc phòng được đảm bảo, an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội được củng cố và giữ vững.

II. Hạn chế và nguyên nhân

Tuy nhiên, công tác cán bộ thời gian qua cũng còn một số hạn chế: Việc đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy ở một số cơ quan nhà nước còn chậm, chưa quyết liệt, chưa đạt mục tiêu yêu cầu đề ra. Một số khâu trong công tác cán bộ còn có thiếu sót, một số trường hợp quy hoạch chưa bám sát tinh thần Nghị quyết 42-NQ/TW; bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử có trường hợp còn thiếu điều kiện, tiêu chuẩn. Còn có cán bộ năng lực, phẩm chất chưa ngang tầm nhiệm

vụ, cá biệt có cán bộ vi phạm bị xử lý kỷ luật. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng chưa ngang tầm nhiệm vụ, chất lượng sinh hoạt chi bộ ở một số nơi còn hạn chế. Công tác phát triển đảng viên, quản lý đảng viên nhất là đảng viên đi làm ăn xa còn khó khăn, bất cập.

Những hạn chế nêu trên có tác động của yếu tố khách quan nhưng chủ yếu là do yếu tố chủ quan, đó là: Công tác chỉ đạo, điều hành của một số cấp uỷ, chính quyền, nhất là ở cơ sở có mặt còn hạn chế. Năng lực tổ chức, thực hiện, trách nhiệm của người đứng đầu một số cấp uỷ, chính quyền, lãnh đạo địa phương, đơn vị có mặt còn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức, bộ máy ở một số sở, ngành còn chồng chéo, hiệu quả làm việc chưa cao. Trình độ, năng lực, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Cán bộ là gốc của mọi công việc”, “Muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém”. Đảng ta cũng xác định trong bất kỳ thời kỳ nào của cách mạng, cán bộ và công tác cán bộ cũng là vấn đề trọng yếu; có ý nghĩa rất quan trọng đối với công tác xây dựng Đảng, góp phần quyết định thành công trong quá trình tổ chức và lãnh đạo cách mạng của Đảng. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhiều lần nhấn mạnh: Xây dựng Đảng là nhiệm vụ “then chốt” thì công tác cán bộ là then chốt của nhiệm vụ then chốt. Vì vậy, trong giai đoạn cách mạng mới, cần phải tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

III. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, góp phần xây dựng Hà Nam trở thành tỉnh phát triển khá của vùng đồng bằng Bắc Bộ

Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Nam lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra phương hướng, mục tiêu tổng quát: “Tăng cường đoàn kết, xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phát huy những thành tựu đã đạt được, xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh và bền vững gắn với phát triển văn hóa, bảo đảm quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, xây dựng tỉnh Hà Nam giàu đẹp, văn minh, phấn đấu đạt mức phát triển khá của vùng đồng bằng Bắc Bộ”. Phấn đấu đến năm 2025 là tỉnh có tốc độ tăng trưởng GRDP trên 10%, tự cân đối ngân sách, GRDP bình quân đầu người cao hơn mức bình quân chung của cả nước; đến năm 2030 có tốc độ tăng trưởng GRDP nằm trong top đầu của vùng đồng bằng Bắc Bộ, có điều tiết ngân sách về TW, GRDP bình quân đầu người cao hơn mức bình quân chung của cả nước; đến năm 2035 phấn đấu trở thành thành phố trực thuộc TW.

Đại hội đã đề ra 3 khâu đột phá, trong đó có 02 khâu đột phá liên quan trực tiếp đến đội ngũ cán bộ, đó là: (1) Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị; (2) Tập trung phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, nâng cao năng suất lao động.

Đề góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình hành động của tỉnh, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh trong thời gian tới cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, phong cách, đề cao trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

- Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên về tầm quan trọng của nghiên cứu, học tập lý luận chính trị; xây dựng chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05 và Kết luận số 01 của Bộ Chính trị gắn với tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và các Quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ và đảng viên nhất là của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị cần chủ động, tích cực, tự giác, gương mẫu đi đầu trong việc học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng kế hoạch học và làm theo Bác bằng những việc làm, hành động cụ thể gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao. Quan tâm giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao đạo đức cách mạng, tạo môi trường cho cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, tệ quan liêu, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm trong cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chủ động phòng chống “diễn biến hòa bình”, thông tin xấu, độc trên internet, mạng xã hội. Chú trọng nắm bắt tình hình, dư luận trong Nhân dân, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý để có chủ trương, giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả với những

biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; chủ động phát hiện và giải quyết tốt nhất vấn đề chính trị hiện nay.

2. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác cán bộ.

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, chủ trương của Đảng về công tác tổ chức cán bộ. Thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt bổ nhiệm, luân chuyển, giới thiệu cán bộ ứng cử đảm bảo quy trình, thẩm quyền, đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định. Tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đáp ứng yêu cầu xây dựng tỉnh Hà Nam trở thành tỉnh phát triển khá của vùng đồng bằng Bắc Bộ.

- Sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt và người đứng đầu đủ năng lực, phẩm chất, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; cán bộ trong diện quy hoạch xây dựng kế hoạch thực hiện những việc khó, việc mới ở lĩnh vực phụ trách, có hiệu quả rõ rệt. Đến năm 2025: Hoàn thành việc bố trí Bí thư cấp huyện không là người địa phương, ít nhất 50% Chủ tịch UBND cấp huyện không là người địa phương; khuyến khích thực hiện đối với các chức danh khác.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận, xác định rõ yêu cầu về số lượng, chất lượng, mục tiêu đào tạo, nội dung và hình thức đào tạo; đảm bảo sự chuyển tiếp liên tục giữa các thế hệ cán bộ; đảm bảo đội ngũ cán bộ có 3 độ tuổi kế cận nhau, tránh tình trạng hẫng hụt cán bộ. Quan tâm cán bộ nữ, cán bộ trẻ. Tạo môi trường để cán bộ rèn luyện, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển chung. Thực hiện tuyển dụng cán bộ theo phương châm lấy chất lượng làm trọng, bảo đảm tuyển dụng được cán bộ có đức, có tài.

- Nâng cao nhận thức về vai trò, nhiệm vụ của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng. Xây dựng cơ chế đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong việc xác định nhu cầu và cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm hiệu quả gắn với yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với điều kiện thực hiện chủ trương, chính sách tinh giản biên chế của Đảng và Nhà nước. Thực hiện nền nếp công tác cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp; tập trung bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị, kiến thức Quốc phòng – an ninh và chuyên môn nghiệp vụ theo vị trí việc làm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị của tỉnh. Xây dựng Trường Chính trị chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư.

- Đề cao tinh thần tự học, tự nghiên cứu của cá nhân; nâng cao nhận thức về trách nhiệm học tập suốt đời của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng cơ chế khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức học và tự học,

cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp và kinh nghiệm làm việc để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác, đáp ứng yêu cầu trình độ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Hằng năm, lựa chọn và cử cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý ở cấp tỉnh, cấp huyện và giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tham gia các khóa học ở trong và ngoài nước phù hợp với chức danh và yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chất lượng kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đối với tổ chức Đảng, đảng viên hằng năm, đảm bảo thực chất. Thực hiện nghiêm việc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương của cán bộ, đảng viên. Thực hiện hiệu quả các giải pháp phát triển đảng, nhất là tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp đảng viên; phát triển các tổ chức đảng trong doanh nghiệp; phấn đấu trong nhiệm kỳ kết nạp trên 4.000 đảng viên trở lên (bình quân kết nạp từ 800 đến 1.000 đảng viên /năm). Quản lý chặt chẽ đảng viên, rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung được theo tinh thần Kết luận số 14-KL/TW ngày 22-9-2021 của Bộ Chính trị, đề xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, có bản lĩnh chính trị, trí tuệ, gương mẫu, quyết tâm đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, sẵn sàng đương đầu với khó khăn, thử thách, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung.

3. Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác kiểm tra, giám sát; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Xây dựng triển khai thực hiện thường xuyên các kế hoạch công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nắm chắc và có biện pháp bảo vệ chính trị nội bộ hiệu quả trong tình hình mới. Chú trọng công tác thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ. Kiên quyết đấu tranh chống những biểu hiện lệch lạc, trái với đường lối, quan điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt quy chế phối hợp với các cơ quan liên quan.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền, xử lý kịp thời những cơ quan, đơn vị, địa phương, người đứng đầu vi phạm, không để những người không xứng đáng, không bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Chú trọng kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao... Quan tâm kiểm tra, giám sát ở những địa bàn, lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, vi phạm, những lĩnh vực quản lý Nhà nước có sự tiếp xúc thường xuyên của cán bộ công chức thực thi công vụ với doanh nghiệp, người dân để phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm, khuyết điểm. Xem xét thi hành kỷ luật

đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục, nghiêm minh, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; thực hiện đồng bộ giữa kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và kỷ luật của các tổ chức đoàn thể.

- Chủ động phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường kiểm tra, kiểm soát quyền lực, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Tập trung xử lý dứt điểm những vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực gây thất thoát, lãng phí lớn ngân sách, tài sản nhà nước, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm, khắc phục hậu quả, thu hồi tài sản thất thoát. Xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí.

KẾT LUẬN

Trong giai đoạn hiện nay, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ vẫn luôn mang tính thời sự và có ý nghĩa rất quan trọng, nhất là khi chúng ta đang đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống sự tha hóa quyền lực, chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, tham nhũng, “lợi ích nhóm”... nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, nâng cao năng lực lãnh đạo, trình độ cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh là lý luận và phương pháp luận khoa học, là thế giới quan và nhân sinh quan đúng đắn đối với nhân loại mà cho tới nay chưa có học thuyết nào thay thế được; là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng ta.

Phát huy truyền thống cách mạng, anh hùng của quê hương Hà Nam, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong tinh tăng cường đoàn kết, thống nhất, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, quyết tâm xây dựng quê hương Hà Nam giàu đẹp văn minh, phấn đấu đạt mức phát triển khá của vùng đồng bằng Bắc Bộ, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, tất cả vì mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY HÀ NAM